TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐIỆN TOÁN

BẢNG ĐIỂM KỲ THI
CHỨNG CHỈ TIN HỌC ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO

Ngày Thi: 28/12/2025

STT	SBD	Họ và Tên		Ngày Sinh	Nơi Sinh	Điểm TN	Điểm thực hành				Kết quả	Ghi chú
							PPT NC	Word NC	Excel NC	TB		
1	BKNC13146	Lại Thị Phương	Ánh	09/08/2002	Bắc Giang	7.67	7.0	8.0	5.0	6.67	Đạt	
2	BKNC13147	Hoàng Thị Thùy	Dương	17/08/2004	Thanh Hóa	9.33	9.0	6.0	8.0	7.67	Đạt	
3	BKNC13148	Trần Thị Hiếu	Hương	14/09/1978	Thành phố Hồ Chí Minh	8.67	8.0	7.0	6.0	7.0	Đạt	
4	BKNC13149	Lương Bảo	Lâm	23/09/2004	Thanh Hóa	8.67	5.0	6.0	7.0	6.0	Đạt	
5	BKNC13150	Lê Thị Anh	Pha	09/05/1985	Gia Lai	8.67	8.0	7.0	5.0	6.67	Đạt	
6	BKNC13151	Trương Thị Tường	Vi	07/04/1982	Đồng Tháp	6.33	8.0	7.0	7.0	7.33	Đạt	
7	BKNC13152	Lê Thị Kim	Anh	15/04/2004	An Giang							Vắng
8	BKNC13153	Nguyễn Thị Hoài	Anh	27/02/2004	Hưng Yên	10.0	8.0	9.0	9.5	8.83	Đạt	
9	BKNC13154	Nguyễn Quốc	Bảo	16/11/2002	Vĩnh Long	7.67	8.0	8.0	8.0	8.0	Đạt	
10	BKNC13155	Nguyễn Duy	Đông	16/09/2004	Bình Dương	7.67	8.0	7.5	8.0	7.83	Đạt	
11	BKNC13156	Nguyễn Quỳnh Bảo	Duyên	18/01/2004	Lâm Đồng	6.67	7.5	7.5	7.0	7.33	Đạt	
12	BKNC13157	Đỗ	Hà	12/04/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	5.67	7.5	7.0	2.0	5.5	Không đạt	
13	BKNC13158	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	16/08/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	5.33	7.5	9.0	0.0	5.5	Không đạt	Không excel
14	BKNC13159	Trần Kim	Ngân	12/07/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	9.33	9.0	8.0	9.0	8.67	Đạt	
15	BKNC13160	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	10/04/2004	Gia Lai	9.33	7.5	9.0	8.5	8.33	Đạt	
16	BKNC13161	Trần Thị Yến	Nhi	24/05/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	8.0	8.0	9.0	8.5	8.5	Đạt	
17	BKNC13162	Trần Thị Kiều	Oanh	16/09/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	8.33	8.0	9.0	8.5	8.5	Đạt	
18	BKNC13163	Nguyễn Cao Thịnh	Phát	12/10/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	9.33	8.0	8.0	9.0	8.33	Đạt	
19	BKNC13164	Nguyễn Thuỳ Anh	Quyên	02/03/2004	Khánh Hòa	6.33	7.5	9.0	9.0	8.5	Đạt	
20	BKNC13165	Phạm Thị Hồng	Thanh	12/03/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	6.0	7.5	6.0	0.0	4.5	Không đạt	Không excel
21	BKNC13166	Ngô Thị Minh	Thư	03/11/2004	An Giang	6.67	7.5	3.0	0.0	3.5	Không đạt	Không excel
22	BKNC13167	Phan Thị Anh	Thư	29/12/2004	Tây Ninh	8.0	9.0	9.0	9.0	9.0	Đạt	
23	BKNC13168	Lương Thị Hồng	Thuỷ	03/03/2000	Đồng Nai	6.67	9.0	8.0	0.0	5.67	Không đạt	Không excel
24	BKNC13169	Hồ Trần Thanh	Trang	30/09/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	8.33	7.5	8.0	9.0	8.17	Đạt	
25	BKNC13170	Bùi Thị	Trúc	28/05/2004	An Giang	8.33	7.5	9.0	9.0	8.5	Đạt	
26	BKNC13171	Trần Thị Hồng	Tươi	04/11/2004	Đắk Lắk	9.33	7.5	9.0	9.0	8.5	Đạt	
27	BKNC13172	Hoàng Nguyễn Yến	Vy	19/12/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	9.0	8.5	9.0	9.0	8.83	Đạt	
28	BKNC13173	Lại Hoàng Thảo	Vy	17/11/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	9.33	9.0	9.0	7.0	8.33	Đạt	
29	BKNC13174	Đinh Hoàng	Yến	24/11/2004	Đồng Nai	8.33	7.5	9.0	8.0	8.17	Đạt	

Ghi chú: *Kết quả Đạt: Điểm trắc nghiệm (Điểm TN)>=5 và Điểm thực hành 3 mô đun >=5*

Số lượng thí sinh: **29** **Số thí sinh đạt:** **23**

Số lượng hiện diện: **28**

Thư ký Hội đồng **Chủ tịch Hội đồng**

Ngô Quang Nhựt **Thoại Nam**